

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/BCSD ngày 24/01/2024 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2024-2030

Căn cứ Nghị quyết số 35-NQ/BCSD ngày 24/01/2024 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2024-2030, UBND tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Triển khai thực hiện có hiệu quả cao Nghị quyết số 35-NQ/BCSD ngày 24/01/2024 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2024-2030.

- Tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức, cá nhân và các tầng lớp nhân dân về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm trong công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản; đưa công tác quản lý xây dựng cơ bản đi vào nề nếp, bảo đảm thực hiện đúng quy định pháp luật.

- Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án; kiểm soát chặt chẽ, giám sát toàn diện từ công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chuẩn bị đầu tư, tư vấn thiết kế, đấu thầu đến giai đoạn thi công, thanh quyết toán, hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng; tránh tiêu cực, thất thoát, lãng phí ngân sách nhà nước và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm, khuyết điểm trong quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.

2. Yêu cầu

- Xác định quản lý đầu tư xây dựng cơ bản là nhiệm vụ trọng tâm, phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, xuyên suốt từ khâu chuẩn bị đầu tư đến tổ chức thực hiện, nghiệm thu và quyết toán dự án hoàn thành.

- Quản lý đầu tư xây dựng cơ bản phải được thực hiện trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật; đồng bộ, nhất quán về chính sách, có sự phân công, phân nhiệm cụ thể ở từng cấp, từng ngành và từng địa phương; đồng thời phải thường xuyên chỉ đạo, quản lý, giám sát chặt chẽ.

- Các vi phạm, khuyết điểm về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản phải kịp thời phát hiện và khắc phục triệt để, đặc biệt là các vi phạm, khuyết điểm theo kết luận của các cơ quan có thẩm quyền.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương trong công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản

1.1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã; các chủ đầu tư và ban quản lý dự án đầu tư xây dựng:

- Quán triệt, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt, kịp thời, hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/BCSD ngày 24/01/2024 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh và các chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ đối với việc thực hiện chính sách pháp luật về đầu tư, xây dựng.

- Tham mưu, phối hợp với các cấp uỷ, cơ quan Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn để tạo sự đồng thuận trong thực hiện dự án, nhất là công tác giải phóng mặt bằng.

- Nghiên cứu, rà soát các quy định của pháp luật về đầu tư công, xây dựng, đấu thầu... còn vướng mắc trong thực tiễn để tham mưu các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung theo hướng đồng bộ, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; quy định rõ trách nhiệm của các tập thể, cá nhân tham gia công tác quản lý dự án đầu tư, thẩm tra, thẩm định gắn với cơ chế kiểm tra, kiểm soát bảo đảm quản lý thống nhất, hiệu lực và hiệu quả.

- Bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, kinh nghiệm, trách nhiệm thực hiện công tác liên quan đến quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.

1.2. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã:

Đề cao trách nhiệm, chủ động, tích cực, kịp thời phát hiện và xử lý các tồn tại, bất cập; phân công lãnh đạo phụ trách để trực tiếp chỉ đạo, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

2. Nâng cao chất lượng công tác lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư các dự án

2.1. Các cơ quan, đơn vị được giao lập các hồ sơ, thủ tục chuẩn bị đầu tư:

- Việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo kinh tế kỹ thuật, hồ sơ thiết kế thi công và các hồ sơ pháp lý khác của dự án... phải bảo đảm tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành của pháp luật.

- Chú trọng nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu tư vấn có năng lực để khảo sát, lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư (nếu cần

thiết), lập dự án đầu tư bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tránh sai sót dẫn đến phát sinh phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án trong quá trình triển khai.

2.2. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các cấp được giao chủ trì, tham gia thẩm định chủ trương đầu tư, thẩm định dự án đầu tư:

- Kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô, tổng mức đầu tư của từng dự án theo đúng mục tiêu, định mức, suất đầu tư hiện hành; chỉ tham mưu trình phê duyệt chủ trương đầu tư khi đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản; các dự án được phê duyệt đầu tư phải phù hợp với chủ trương đầu tư đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Kiểm soát chặt chẽ việc điều chỉnh dự án đầu tư công; chỉ thực hiện điều chỉnh dự án đầu tư công đối với các trường hợp được điều chỉnh theo quy định của pháp luật về đầu tư công (khoản 2 Điều 43 Luật Đầu tư công năm 2019). Việc điều chỉnh dự án phải đảm bảo hiệu quả đầu tư, mục tiêu đầu tư, khả năng cân đối vốn và khả năng hoàn thành dự án đúng tiến độ; đồng thời, làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong từng khâu lập, thẩm định, phê duyệt dự án dẫn đến việc tăng tổng mức đầu tư.

3. Nâng cao chất lượng lập kế hoạch và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm

3.1. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã và các chủ đầu tư:

- Tập trung rà soát, nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công đảm bảo theo nguyên tắc, tiêu chí quy định; tập trung đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, tránh phân tán, dàn trải; ưu tiên nguồn lực để hoàn thành các dự án dở dang, dự án chuyển tiếp quan trọng để sớm đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả; đối với các dự án mới, chỉ khởi công các dự án thực sự cần thiết, bảo đảm cân đối được nguồn vốn để hoàn thành đưa vào sử dụng đúng thời gian quy định; bố trí đủ vốn cho các dự án đầu tư hoàn thành trong kỳ kế hoạch, đối với các dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch phải đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật về đầu tư công (khoản 2 Điều 89 Luật Đầu tư công năm 2019).

- Xây dựng kế hoạch hằng năm phải bám sát và tuân thủ kế hoạch trung hạn. Tăng cường công tác dự báo để đảm bảo xây dựng kế hoạch sát với khả năng giải ngân của từng dự án, phân đấu giải ngân kế hoạch đầu tư công hằng năm phải đạt tỷ lệ từ 95% trở lên.

- Chủ động hoàn thành hồ sơ thủ tục các dự án khởi công mới và các điều kiện cần thiết bảo đảm giao kế hoạch trước ngày 31/12 năm trước năm kế hoạch và triển khai thực hiện, giải ngân ngay sau khi được giao vốn.

3.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch đầu tư công hằng năm bám sát và tuân thủ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, hướng dẫn của các bộ, ngành

Trung ương; bố trí đủ vốn cho các dự án khởi công mới đảm bảo công trình hoàn thành đúng thời gian quy định. Tham mưu phân bổ chi tiết hết kế hoạch đầu tư công hàng năm trước ngày 31/12 năm trước năm kế hoạch.

- Tham mưu điều chỉnh linh hoạt vốn để đảm bảo đẩy nhanh tiến độ giải ngân; phân đầu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công trên 95% kế hoạch hàng năm được giao.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đấu thầu

4.1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, cơ quan Trung ương (nếu có) về đấu thầu thực hiện các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm quản lý về công tác đấu thầu tại cơ quan, đơn vị; thường xuyên kiểm tra công tác đấu thầu; kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm những hành vi tiêu cực, vi phạm trong đấu thầu.

- Phân công lãnh đạo phụ trách trực tiếp, chịu trách nhiệm về công tác đấu thầu tại cơ quan, đơn vị.

- Khi phê duyệt hoặc tham mưu phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu phải xác định các gói thầu cần thiết, cử cá nhân hoặc đơn vị có chức năng quản lý về hoạt động đấu thầu tham gia giám sát, theo dõi việc thực hiện của chủ đầu tư, bên mời thầu trong quá trình lựa chọn nhà thầu để bảo đảm tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu. Đặc biệt, đối với những gói thầu chỉ có duy nhất 01 nhà thầu tham dự nếu phát hiện hành vi vi phạm, không tuân thủ quy định pháp luật về đấu thầu thì phải xử lý nghiêm chủ đầu tư, bên mời thầu và các bên liên quan.

- Tuyệt đối không được lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để can thiệp bất hợp pháp vào quá trình lựa chọn nhà thầu của chủ đầu tư, bên mời thầu dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu.

4.2. Các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng, bên mời thầu:

a) Nguyên tắc chung:

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm của mình, bảo đảm tổ chức lựa chọn nhà thầu hiệu quả, nhanh chóng theo đúng quy định.

- Tuyệt đối không chia dự án, dự toán thành các gói thầu trái với quy định của pháp luật về đấu thầu nhằm mục đích chỉ định thầu; nâng cao công tác quản lý giá, định mức để đảm bảo hiệu quả kinh tế trong đấu thầu.

- Chỉ được phép tổ chức lựa chọn nhà thầu sau khi có quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, kể cả gói thầu dịch vụ tư vấn, trừ trường hợp chỉ định thầu đối với các gói thầu cần thực hiện để khắc phục ngay hoặc để xử lý kịp thời hậu quả

gây ra do sự cố bất khả kháng; gói thầu cần triển khai ngay để tránh gây nguy hại trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của cộng đồng dân cư trên địa bàn hoặc để không ảnh hưởng nghiêm trọng đến công trình liền kề; gói thầu mua thuốc, hóa chất, vật tư, thiết bị y tế để triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh trong trường hợp cấp bách.

- Chủ đầu tư phải chịu trách nhiệm toàn diện về các quyết định trong quá trình lựa chọn nhà thầu (như: phê duyệt hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, kết quả đánh giá hồ sơ quan tâm, kết quả đánh giá hồ sơ dự sơ tuyển và kết quả lựa chọn nhà thầu...) trên cơ sở tài liệu trình và thẩm định theo quy định của pháp luật đấu thầu; không phó mặc việc xây dựng nội dung và triển khai công tác đấu thầu cho đơn vị tư vấn đấu thầu.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về thời gian trong quá trình lựa chọn nhà thầu, đẩy nhanh thực hiện các công việc được pháp luật đấu thầu yêu cầu mức thời gian tối đa như: thời gian phê duyệt, thời gian thẩm định, thời gian đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất, thời gian công khai thông tin...

b) Về lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu:

- Thực hiện lập hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu theo đúng mẫu quy định của pháp luật về đấu thầu; không tự ý chỉnh sửa, đưa ra các yêu cầu không phù hợp trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu.

- Hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu được lập phải khách quan, công bằng, thu hút sự tham gia rộng rãi của các nhà thầu, tuân thủ nguyên tắc theo quy định của pháp luật về đấu thầu (Luật Đấu thầu năm 2023 và các văn bản hướng dẫn).

- Tuyệt đối không đưa ra các yêu cầu mang tính định hướng, tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu hoặc cản trở sự tham gia của các nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng.

c) Về đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất:

- Việc đánh giá phải đảm bảo trung thực, khách quan, công bằng, căn cứ vào tiêu chuẩn đánh giá và các yêu cầu khác nêu trong hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, tuân thủ quy định pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác liên quan; tuyệt đối không thiên vị hoặc gây khó khăn cho bất kỳ nhà thầu nào trong quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất.

- Thành viên Tổ chuyên gia phải có đủ trình độ, kinh nghiệm, chứng chỉ theo quy định của pháp luật về đấu thầu, am hiểu nội dung công việc của gói thầu.

- Việc làm rõ hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật khác liên quan, đồng thời thực hiện việc yêu cầu nhà thầu làm rõ, thay đổi, bổ sung các nội dung, tài liệu cụ thể theo đúng quy định.

d) Về công tác thẩm định trong đấu thầu:

- Bảo đảm nguyên tắc độc lập, trung thực, khách quan, công bằng, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu và pháp luật liên quan; báo cáo thẩm định phải đảm bảo đầy đủ nội dung theo quy định, có nhận xét, đánh giá đối với từng nội dung và đưa ra kiến nghị cụ thể, phù hợp.

- Cán bộ thực hiện thẩm định các nội dung trong quá trình lựa chọn nhà thầu phải am hiểu pháp luật về đấu thầu và pháp luật liên quan, có trình độ chuyên môn, năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực của gói thầu.

đ) Công khai thông tin trong đấu thầu:

Thực hiện nghiêm túc việc công khai thông tin theo quy định của pháp luật về đấu thầu (Điều 7, Điều 8 Luật Đấu thầu năm 2023) và pháp luật khác liên quan, theo các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và cơ quan Trung ương (nếu có).

e) Thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng:

Nghiêm túc thực hiện việc lựa chọn nhà thầu qua mạng. Người đứng đầu các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng, chủ đầu tư, bên mời thầu chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh trong trường hợp cơ quan, đơn vị mình không đáp ứng quy định về lộ trình đấu thầu qua mạng theo quy định của pháp luật về đấu thầu (Điều 50 Luật Đấu thầu năm 2023) và pháp luật liên quan.

f) Về công tác đào tạo, bồi dưỡng:

- Các ban quản lý dự án đầu tư xây dựng, chủ đầu tư, bên mời thầu phải tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ tham gia hoạt động đấu thầu, đảm bảo các yêu cầu về trình độ, kinh nghiệm và các chứng chỉ theo quy định.

- Cán bộ tham gia công tác đấu thầu phải thường xuyên cập nhật, nghiên cứu kỹ các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về công tác đấu thầu, đảm bảo tổ chức triển khai thực hiện công tác đấu thầu theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

g) Về giải quyết kiến nghị và xử lý vi phạm trong đấu thầu:

- Người có thẩm quyền, Hội đồng giải quyết kiến nghị, chủ đầu tư, bên mời thầu nghiêm túc giải quyết triệt để kiến nghị của nhà thầu theo đúng trình tự, thẩm quyền và thời gian quy định của pháp luật về đấu thầu (Điều 87 của Luật Đấu thầu năm 2023) và pháp luật liên quan; tránh tình trạng nhà thầu kiến nghị nhiều lần, nhiều cấp, kéo dài thời gian, ảnh hưởng đến hiệu quả của gói thầu.

- Việc xử lý vi phạm trong hoạt động đấu thầu phải thực hiện công khai theo quy định của pháp luật về đấu thầu (khoản 4 Điều 87 Luật Đấu thầu năm 2023) và pháp luật liên quan.

4.3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Theo dõi, tổng hợp quyết định xử lý vi phạm trong hoạt động đấu thầu, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

5. Tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng; đẩy mạnh hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư

5.1. Các cơ quan quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam):

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan tăng cường thanh tra, kiểm tra về công tác quản lý chất lượng các công trình xây dựng theo thẩm quyền; kịp thời hướng dẫn về chuyên môn, phổ biến pháp luật, phát hiện và tham mưu xử lý nghiêm, chấn chỉnh đối với các chủ đầu tư, các đơn vị tư vấn (quản lý dự án, khảo sát thiết kế, giám sát thi công, thẩm tra, kiểm định...), nhà thầu thi công xây dựng công trình vi phạm về công tác quản lý chất lượng và các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng.

- Thường xuyên theo dõi thực hiện triển khai kết luận thanh tra, kiểm tra để bảo đảm những nội dung kết luận thanh tra, kiểm tra được thực hiện nghiêm túc; xử lý nghiêm những trường hợp không thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra hoặc tiếp tục để xảy ra sai sót, vi phạm.

5.2. Các chủ đầu tư:

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng thi công công trình, nhất là quản lý chất lượng đầu vào như: hệ thống nhân sự, máy móc, thiết bị, nguồn vật liệu sử dụng thi công; quản lý thực hiện dự án chặt chẽ từ bước chuẩn bị đầu tư, khảo sát, thiết kế, thi công xây dựng đến khi nghiệm thu hoàn thành dự án và thực hiện nghĩa vụ bảo hành công trình; tuân thủ nghiêm ngặt quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình kỹ thuật trong quá trình thực hiện dự án; chỉ đạo, kiểm tra thực hiện công tác quản lý dự án, giám sát thi công xây dựng và giám sát tác giả một cách nghiêm túc, chặt chẽ và thường xuyên. Thường xuyên duy tu bảo dưỡng, sửa chữa, bảo vệ các công trình xây dựng, bảo đảm phát huy hiệu quả đầu tư, tăng thời gian sử dụng công trình.

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo giám sát và đánh giá đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công và pháp luật liên quan (Luật Đầu tư công năm 2019, Nghị định số 29/2021/NĐ-CP, Thông tư số 05/2023/TT-BKHĐT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư); chú trọng công tác giám sát đầu tư của cộng đồng, nhất là đối với các chương trình mục tiêu quốc gia để bảo đảm chất lượng công trình và quy mô đầu tư hợp lý.

6. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với tiến độ thực hiện dự án

6.1. Các chủ đầu tư:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các nội dung chỉ đạo về đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch đầu tư công của Chính phủ, của Thủ tướng Chính phủ (Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/3/2023), của các cơ quan Trung ương và Nghị quyết số 418-NQ/BCSD ngày 31/7/2023 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh; xác định việc thực hiện, giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công là nhiệm vụ trọng tâm của các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường công tác phối hợp, ưu tiên nguồn lực đẩy nhanh công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, nhất là đối với các dự án ODA và dự án trọng điểm... Chủ động, tích cực phối hợp chặt chẽ với UBND cấp huyện nơi có dự án để đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng. Thường xuyên theo dõi, kịp thời giải quyết các phát sinh, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án. Đối với các dự án dự kiến gặp nhiều khó khăn trong bồi thường giải phóng mặt bằng, tập trung triển khai hoàn thành công tác bồi thường giải phóng mặt bằng trước khi đăng ký bố trí vốn thực hiện đầu tư dự án.

- Khẩn trương triển khai dự án ngay khi đã được bàn giao mặt bằng; hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng tái chiếm, lấn chiếm làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

- Trường hợp thực hiện tạm ứng hợp đồng thi công xây dựng, chủ đầu tư phải thỏa thuận kế hoạch giải phóng mặt bằng cụ thể trong hợp đồng theo quy định của pháp luật về hợp đồng xây dựng (khoản 2 Điều 18 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP). Việc tạm ứng hợp đồng xây dựng chỉ được tiến hành theo từng đợt tương ứng với kế hoạch giải phóng mặt bằng. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh trong việc tạm ứng hợp đồng xây dựng; đề xuất điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng xây dựng đối với những trường hợp không được điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng xây dựng theo quy định của pháp luật về hợp đồng xây dựng (khoản 2 Điều 39 Nghị định số 37/2015/NĐ-CP).

- Kiên quyết xử lý theo quy định của pháp luật và thỏa thuận trong hợp đồng đối với các nhà thầu năng lực không đáp ứng yêu cầu thực hiện, vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết. Chủ đầu tư có trách nhiệm xem xét, chấm dứt hợp đồng và báo cáo cấp có thẩm quyền để tiến hành lựa chọn nhà thầu khác thực hiện dự án.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ dự án đầu tư công.

6.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các cơ quan quản lý công trình xây dựng chuyên ngành và các cơ quan quản lý các chương trình mục tiêu quốc gia:

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện các dự án theo lĩnh vực phụ trách. Kịp thời nắm bắt các thuận lợi, khó khăn, vướng mắc của chủ đầu tư trong quá trình thực hiện để báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết.

- Tập trung cải cách hành chính, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ thủ tục, nâng cao chất lượng công tác thẩm định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

6.3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã:

Tập trung đẩy nhanh tiến độ bồi thường và bàn giao mặt bằng các dự án trên địa bàn quản lý đảm bảo tiến độ cho chủ đầu tư; chủ động giải quyết các vướng mắc trong công tác kiểm kê, bồi thường giải phóng mặt bằng, di dân tái định cư; kịp thời báo cáo các sở, ngành liên quan để được hướng dẫn hoặc tham mưu UBND tỉnh giải quyết các vướng mắc vượt thẩm quyền. Địa phương nào không làm tốt trách nhiệm

giải phóng mặt bằng, làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án phải chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

7. Tập trung công tác thanh toán vốn đầu tư và quyết toán dự án hoàn thành

7.1. Các chủ đầu tư:

- Thực hiện công tác tạm ứng, hoàn tạm ứng đúng quy định, tập trung thu hồi số vốn tạm ứng kéo dài qua nhiều năm; công tác thanh toán khối lượng hoàn thành, quyết toán dự án theo đúng quy định và ngay khi có khối lượng, không để dồn thanh toán vào cuối năm.

- Đẩy nhanh công tác quyết toán công trình khi được nghiệm thu đưa vào sử dụng theo đúng thời gian quy định của pháp luật về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công (Nghị định số 99/2021/NĐ-CP).

- Rà soát các dự án đầu tư đã hoàn thành bàn giao, đưa vào sử dụng nhưng chưa thực hiện quyết toán; xác định nguyên nhân chậm quyết toán, các khó khăn, vướng mắc, báo cáo cấp có thẩm quyền để xử lý dứt điểm.

7.2. UBND các huyện, thành phố, thị xã:

Tổ chức thực hiện công tác quyết toán kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đảm bảo tiến độ theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công (Nghị định số 99/2021/NĐ-CP, Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính) và các quy định pháp luật liên quan.

7.3. Kho bạc nhà nước tỉnh và Kho bạc nhà nước các huyện, thành phố, thị xã:

Hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thanh toán vốn đầu tư; thực hiện kiểm soát, thanh toán vốn kịp thời, đầy đủ cho dự án khi đã có đủ điều kiện và đúng thời gian quy định. Trường hợp phát hiện quyết định của các cấp có thẩm quyền trái với quy định hiện hành, phải có văn bản đề nghị xem xét lại và nêu rõ ý kiến đề xuất. Tạm ngừng thanh toán vốn hoặc phối hợp với chủ đầu tư thu hồi số vốn sử dụng sai mục đích, sai đối tượng hoặc trái với chế độ quản lý tài chính của Nhà nước, đồng thời báo cáo cấp có thẩm quyền để xử lý theo quy định.

7.4. Sở Tài chính:

- Kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán; kiểm tra việc chấp hành chế độ, chính sách tài chính đầu tư, tình hình quản lý, sử dụng vốn đầu tư, tình hình thanh toán vốn đầu tư để có giải pháp xử lý các trường hợp vi phạm.

- Tăng cường công tác kiểm tra và hướng dẫn về quản lý tài chính đầu tư cấp huyện. Đẩy mạnh công tác thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thuộc thẩm quyền; đôn đốc chủ đầu tư thực hiện công tác quyết toán dự án kịp thời, đầy đủ theo quy định; thường xuyên rà soát, công khai danh mục dự án tồn đọng quyết toán kéo dài, tham mưu cấp có thẩm quyền thực hiện nghiêm chế tài xử lý theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm thời gian lập báo cáo quyết toán.

8. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã và các chủ đầu tư:

- Kiên quyết xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng, gây thất thoát, lãng phí, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong đầu tư công. Thay thế kịp thời những cán bộ, công chức, viên chức yếu kém về năng lực, trì trệ, gây những phiền hà.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, phổ biến pháp luật, tập huấn nâng cao năng lực cho các ban quản lý dự án đầu tư xây dựng, đội ngũ cán bộ công chức, viên chức thực hiện công tác liên quan đến quản lý đầu tư xây dựng cơ bản. Kịp thời khen thưởng các tổ chức, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; chủ đầu tư các dự án đầu tư công tập trung quán triệt, tổ chức triển khai quyết liệt, kịp thời, hiệu quả và chỉ đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm các nhiệm vụ nêu tại Kế hoạch này; chịu trách nhiệm trực tiếp trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai và kết quả thực hiện kế hoạch; Định kỳ hằng năm (trước ngày 15/12), báo cáo tình hình thực hiện gửi về UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, và các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;
- Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy, thị ủy;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chủ đầu tư các dự án đầu tư công;
- Báo Nghệ An, Đài PT&TH Nghệ An;
- TT công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- Các Phòng TH, KT, CN;
- Lưu: VT, CN(N.A.Tuần)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Thanh An